

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 236/2022/DS-ST

Ngày 09 – 9 – 2022

V/v Hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thúy Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Ánh Hoa

Ông Võ Thanh Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Như - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 09 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 412/2022/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 270/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2022, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Chị Thái Kim N, Sinh năm: 1992 (Có mặt).

Nơi cư trú: Khóm Nguyễn Q, thị trấn Cái N, huyện Cái N, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Ông Nguyễn Lộc Duy K, Sinh năm: 1978 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 94 A, Huỳnh Thúc K, khóm 8, phường 7, thành phố CM, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 02/8/2022 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án được bổ sung tại phiên tòa nguyên đơn chị Thái Kim N trình bày:

Ngày 27 tháng 5 năm 2021 chị với ông Nguyễn Lộc Duy K thỏa thuận, chị cho ông K vay số tiền 130.000.000đồng, lãi suất hai bên thỏa thuận, mỗi tháng ông K trả lãi cho chị 7.000.000đồng, khi vay có làm biên nhận viết tay do ông K tự ký và ghi họ tên, không được cơ quan chức năng công chứng, chứng thực, không thỏa thuận thời hạn trả tiền. Ông K thế chấp cho chị bản chính giấy Chứng chỉ hành nghề luật sư số 12287/TP/LS-CCHN cấp cho ông Nguyễn Lộc Duy K. Quá trình vay ông K đóng lãi cho chị được 02 tháng với số tiền 14.000.000đồng, sau đó ông K ngưng không đóng lãi nữa. Chị gọi điện thoại đòi tiền ông K nhiều lần nhưng ông K chỉ hứa mà không thanh toán tiền nợ cho chị. Đến ngày 07 tháng 10 năm 2021 ông K có đến gặp chị để thỏa thuận lại số tiền nợ vốn và nợ lãi. Sau khi tính tiền lãi cộng tiền vốn chưa thanh toán tổng số tiền là 188.000.000đồng, ông K viết biên nhận cùng ngày, biên nhận này thay thế biên nhận ngày 27 tháng 5 năm 2021 nên ông K lấy biên nhận ngày 27 tháng 5 năm 2021 lại. Tại thời điểm đó, ông K

mượn lại giấy Chứng chỉ hành nghề luật sư số 12287/TP/LS-CCHN để đi giải quyết công việc riêng của ông K nên chị đồng ý. Nay chị yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông K phải thanh toán cho chị số tiền vốn và lãi là 160.000.000 đồng, trong đó tiền vốn là 130.000.000 đồng, tiền lãi là 30.000.000 đồng.

Tại phiên tòa chị thay đổi yêu cầu, chị chỉ yêu cầu ông Khánh thanh toán cho chị tổng số tiền vốn và lãi là 142.958.400 đồng (cách tính lãi từ ngày vay là 27/5/2021 đến ngày 27/8/2022 chị yêu cầu ông K thanh toán lãi là 14 tháng, thời gian từ ngày 28/8/2022 đến ngày tòa án xét xử sơ thẩm chị không yêu cầu ông K trả lãi. Số tiền vốn ban đầu là: 130.000.000 đồng – 14.000.000 đồng = 116.000.000 đồng.

Số tiền: 116.000.000 đồng x 1,66% = 1.925.000 đồng; ông K nợ chị 14 tháng tiền lãi (1.925.000 đồng x 14 tháng = 26.958.400 đồng). Vậy tổng số tiền vốn và tiền lãi là 116.000.000 đồng + 26.958.400 đồng = 142.958.400 đồng).

Quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Lộc Duy K trình bày:

Ông thừa nhận vào tháng 5 năm 2021 ông có vay của chị Thái Kim N số tiền 130.000.000 đồng, lãi suất theo thỏa thuận. Quá trình vay ông đã trả cho chị N được số tiền 14.000.000 đồng. Đến tháng 8/2022 chị N tính tổng cộng số tiền vốn và lãi là 180.000.000 đồng. Xét ban đầu ông chỉ vay 130.000.000 đồng, chị N không đối trừ vào nợ gốc mà chỉ tính tiền lãi và việc tính lãi cộng dồn là quá cao nên ông không đồng ý, từ đó hai bên xảy ra tranh chấp cho đến nay.

Nay ông đồng ý thanh toán cho chị N số tiền vốn 130.000.000 đồng, đề nghị đối trừ số tiền 14.000.000 đồng vào một phần nợ vốn và nợ lãi (tiền lãi tính theo quy định là 1,66%). Sau khi ông tự đối trừ ông còn nợ bà N tiền vốn 120.316.000 đồng, nợ lãi tạm tính đến tháng 8/2022 là 25.000.000 đồng, tổng tiền vốn và lãi là 120.316.000 đồng + 25.000.000 đồng = 145.316.000 đồng.

Do ông đang đi làm ở xa nên ông xin không tham gia tố tụng, xin vắng mặt từ giai đoạn tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đến giai đoạn xét xử sơ thẩm tại Tòa.

Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa các đương sự không nộp thêm tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Xét đơn khởi kiện của chị Thái Kim N thuộc lĩnh vực tranh chấp về hợp đồng vay tài sản; ông Nguyễn Lộc Duy K là bị đơn, có nơi cư trú tại Số 94 A, Huỳnh Thúc K, khóm 8, phường 7, thành phố CM, tỉnh Cà Mau nên vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau theo quy định tại Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành triệu tập bị đơn để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm nhưng bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 23/8/2022 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tổng số tiền vốn và lãi là 160.000.000đồng.

Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu, nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán số tiền vốn và lãi là 142.958.400đồng (*Một trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm năm mươi tám ngàn, bốn trăm đồng*), trong đó tiền vốn 116.000.000đồng, tiền lãi 26.958.400đồng. Bị đơn cũng thừa nhận có vay số tiền vốn và đồng ý thanh toán tiền lãi theo yêu cầu của nguyên đơn. Xét thấy, việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện là sự tự nguyện và quyền tự định đoạt của đương sự, không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền vốn và lãi 142.958.400đồng, Hội đồng xét xử thấy: Việc thỏa thuận vay tiền giữa nguyên đơn và bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, mục đích và nội dung giao dịch không trái pháp luật. Khi vay tiền giữa các bên có làm biên nhận vay tiền ngày 07/10/2021, nguyên đơn xác định biên nhận do bị đơn ông Nguyễn Lộc Duy K viết và ký tên. Tại đơn xin trình bày ý kiến bị đơn thừa nhận có nợ nguyên đơn tiền vốn 130.000.000đồng, đã thanh toán được 14.000.000đồng, bị đơn yêu cầu được trừ số tiền đã thanh toán vào một phần tiền vốn, một phần tiền lãi, bị đơn xác định còn nợ nguyên đơn tiền vốn 120.316.000đồng, tiền lãi tạm tính đến tháng 8/2022 là 25.000.000đồng, tổng cộng là 145.316.000đồng. Việc vay tiền giữa nguyên, bị đơn được các bên thừa nhận nên đây là sự thật, nguyên đơn không cần phải chứng minh. Tại phiên tòa nguyên đơn đồng ý trừ số tiền 14.000.000đồng vào tiền vốn, chỉ yêu cầu bị đơn thanh toán 14 tháng tiền lãi. Thời gian từ ngày 28/8/2022 đến ngày tòa án xét xử sơ thẩm không yêu cầu ông K trả lãi. Từ những lý do trên xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn tại phiên tòa có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

Về lãi suất: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lãi theo mức lãi suất là 1,66%/tháng tính từ ngày 21/5/2021 đến hết ngày 27/8/2022 theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự là phù hợp có lợi cho bị đơn nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Từ những phân tích trên xét yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ nên cần buộc bị đơn có nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn tổng số tiền là 142.958.400đồng (*Một trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm năm mươi tám ngàn, bốn trăm đồng*), trong đó tiền vốn 116.000.000đồng, tiền lãi 26.958.400đồng.

[4] Về thời gian thanh toán và phương thức thanh toán: Nguyên đơn không yêu cầu và thuộc thẩm quyền của Chi cục Thi hành án nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch bị đơn phải phải chịu theo quy định. Nguyên đơn không phải chịu, số tiền tạm ứng án phí đã dự nộp được trả lại toàn bộ cho nguyên đơn.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466 và Điều 470 của Bộ luật Dân sự.

Căn cứ vào các Điều 143, 147, 207, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc bị đơn ông Nguyễn Lộc Duy K thanh toán cho nguyên đơn chị Thái Kim N số tiền là: 142.958.400đồng (*Một trăm bốn mươi hai triệu, chín trăm năm mươi tám ngàn, bốn trăm đồng*), trong đó tiền vốn 116.000.000đồng, tiền lãi 26.958.400đồng.

Kể từ ngày chị Thái Kim N có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Lộc Duy K không thi hành xong khoản tiền trên, thì còn phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Lộc Duy K phải chịu số tiền 7.148.000đồng (Bảy triệu, một trăm bốn mươi tám nghìn đồng, chưa nộp).

Chị Thái Kim N không phải chịu. Ngày 02/8/2022, chị N đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) theo biên lai số 0000159 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Lê Thúy Dung